

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thảo và ông Trần Minh Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2023/TLST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số:166/2023/HSST- QĐ ngày 27/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1986, tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Hùng Vương, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: thợ sơn vôi; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân Hiệp (sinh năm 1952) và bà Nguyễn Thị Huệ (sinh năm 1957). Có vợ là Võ Thị Hiếu (chưa có con).

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

2. Cần Thanh H(tên gọi khác: Cu Đực), sinh ngày 01 tháng 6 năm 1992, tại Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú: Hùng Vương, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: K81/11 Ngô Thì Nhậm, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cần Thanh Chí (sinh năm 1966) và bà Lê Thị Diệu Hiền (sinh năm 1970);

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 9 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Phạm Minh H, sinh năm 1990, trú tại: 748/12 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Xuân Thảo, sinh năm 1991, trú tại: 748/1B Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Xuân Hội, sinh năm 1996, Trú tại: K75/25 Hùng Vương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T làm công xây dựng cho anh Phạm Minh H (sinh năm 1990, HKTT: 748/12 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) nhưng không được thanh toán đầy đủ tiền công nên khoảng 20 giờ ngày 09/8/2023, T gọi điện thoại cho H để đòi tiền công thì xảy ra mâu thuẫn, thách thức tìm nhau giải quyết mâu thuẫn. T gọi điện thoại cho bạn cùng xóm là Cần Thanh Hu, nhờ chở T lên nhà H để đi giải quyết mâu thuẫn, Hu đồng ý. T về nhà lấy 01 (một) con dao (lưỡi dao màu trắng đen, cán gỗ, dài 47cm) rồi đi bộ ra đứng đầu kiệt 75 Hùng Vương, thành phố Đà Nẵng chờ Hu. Khi Hu đến, T nói Hu mở cốp xe để T cất con dao vào bên trong cốp xe. Trên đường đi, T kể lại cho Hu việc chủ thầu nợ tiền công chưa trả mà còn chửi bới, thách thức nên để dao trong cốp xe của Hu để lên đánh nhau, T dặn Hu khi đến thì đứng ngoài chờ chở T về, có vấn đề gì thì chở T đi cấp cứu. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, Hu chở T đến kiệt 748 Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, T xuống xe, lấy dao, rồi đi bộ vào bên trong thấy H ngồi trên xe máy trước nhà, bên cạnh có Nguyễn Xuân Thảo (sinh năm 1991, HKTT: 748/1B Trần Cao Vân, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng), thấy T cầm dao đi tới, H nói T bỏ dao xuống để hai bên đánh nhau bằng tay không nhưng T không đồng ý, T quan sát thấy có một số người đi tới nên bước lùi về sau, Thảo tiến tới nhưng H kéo lại T thấy vậy liền vung dao chém theo hướng từ trên xuống dưới 01 nhát về phía Thảo và 01 nhát về phía H, Thảo và H đưa tay lên đỡ nên cả hai bị thương tích ở vùng tay. Lúc này, H và Thảo cùng một số người dân xông vào khống chế, T vùng chạy thoát ra phía đầu kiệt thì thấy một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy xe máy qua nên xin chở đi ra ngoài đường Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng, rồi xuống xe nằm nghỉ bên

đường, Hu đi theo rồi đỡ T lên xe cùng bỏ trốn. Sau đó, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê bắt giữ, còn Hu bỏ trốn cho đến ngày 28/9/2023 thì đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê để đầu thú. Đối với H và Thảo bị thương tích đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 196/KLTTCT-TTPYĐN ngày 15/8/2023 của T tâm Pháp y thuộc Sở Y tế TP. Đà Nẵng xác định thương tích của anh Nguyễn Xuân Thảo như sau: "...các tổn thương còn mới đang được đắp băng vô khuẩn nên chưa khám và đánh giá được đầy đủ các tổn thương cũng như di chứng để lại, do vậy chưa xác định tỷ lệ phần trăm thương tích một cách chính xác được. Nhưng với các tổn thương nêu trên thì tỷ lệ thương tích tối thiểu là 02% (hai phần trăm)".

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 271/KLTTCT-TTPYĐN ngày 09/10/2023 của T tâm Pháp y thuộc Sở Y tế TP. Đà Nẵng xác định thương tích của anh Nguyễn Xuân Thảo tại thời điểm giám định là 06% (sáu phần trăm).

Bị hại Nguyễn Xuân Thảo có đơn yêu cầu khởi tố.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/KLTTCT-TTPYĐN ngày 15/8/2023 của T tâm Pháp y thuộc Sở Y tế TP. Đà Nẵng xác định tỷ lệ thương tích của anh Phạm Minh H là 17% (mười bảy phần trăm)".

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 277/KLTTCT-TTPYĐN ngày 10/10/2023 của T tâm Pháp y thuộc Sở Y tế TP. Đà Nẵng xác định thương tích của anh Phạm Minh H tại thời điểm giám định là 28% (hai mươi tám phần trăm).

* Vật chứng tạm giữ gồm:

- +01 (một) con dao dài 47 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại.
- +01 (một) điện thoại Iphone 11, màu trắng.
- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 43C2-061.84.
- +01 (một) đôi giày vải.
- +01 (một) áo thun màu đen.
- +01 (một) áo thun màu trắng.
- +01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh.
- + 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng bạc.
- +01 (một) đôi dép màu đen.
- +01 (một) cục gạch, bị bể vỡ một phần.
- + 01 (một) ống nước chất liệu nhựa.

Tất cả các vật chứng trên đều cHuẩn Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê tạm thời quản lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Minh H yêu cầu được đền bù số tiền 75.642.000 đồng bao gồm tiền chi phí nằm viện là 2.997.000 đồng, tiền thuốc

645.000 đồng, tiền mất thu nhập lao động trong vòng 60 ngày, mỗi ngày 700.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Anh Nguyễn Xuân Thảo yêu cầu được đền bù số tiền 47.841.000 đồng bao gồm tiền chi phí nằm viện là 2.500.000 đồng, tiền thuốc 341.000 đồng, tiền mất thu nhập lao động trong vòng 60 ngày, mỗi ngày 500.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng. Đến nay gia đình bị cáo Nguyễn Xuân T đã bồi thường cho anh Phạm Minh H 4.500.000 đồng và bồi thường cho anh Nguyễn Xuân Thảo 4.500.000 đồng; gia đình bị cáo Cần Thanh H đã bồi thường cho anh H và anh Thảo mỗi người 2.500.000 đồng. Anh H, anh Thảo không yêu cầu bị cáo Hu phải bồi thường thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Cần Thanh Hu.

Qua điều tra, Nguyễn Xuân T và Cần Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 158/CT - VKS-TK ngày 22 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Xuân T và Cần Thanh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T và bị cáo Cần Thanh H trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung bản đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Nguyễn Xuân T: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù;

- Đối với bị cáo Cần Thanh Hu: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hu từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

* Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) con dao dài 47 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại; 01 (một) đôi giày vải; 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) áo thun màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng bạc; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) cục gạch, bị bể vỡ một phần; 01 (một) ống nước chất liệu nhựa.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 43C2-061.84.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (một) điện thoại Iphone 11, màu trắng. Nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

* Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Xuân T bồi thường cho các bị hại Phạm Minh H và Nguyễn Xuân Thảo các khoản chi phí điều trị và tiền thuốc theo yêu cầu của bị hại. Đối với các khoản yêu cầu bồi thường về tiền công lao động mất thu nhập và tiền tổn thất tinh thần, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật và thiệt hại thực tế xảy ra để buộc bị cáo bồi thường cho phù hợp.

* Bị cáo Nguyễn Xuân T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy sai trái, ăn năn hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

* Bị cáo Cần Thanh H nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy sai trái, ăn năn hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2023, do có mâu thuẫn nợ nần về tiền công lao động, Nguyễn Xuân T đã nhờ Cần Thanh H điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 43C1-061.84 chở đến kiệt 748 đường Trần Cao Vân, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng với mục đích để T giải quyết mâu thuẫn. Tại đây, Nguyễn Xuân T đã dùng 01 con dao dài 47cm chém vào vùng tay của anh Phạm Minh H và anh Nguyễn Xuân Thảo gây thương tích cho anh H với tỷ lệ thương tích là 28% và gây thương tích cho anh Thảo với tỷ lệ thương tích là 06%. Như vậy, bị cáo Nguyễn Xuân T và bị cáo Cần Thanh H đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 158/CT - VKS-TK ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với các bị cáo như đã nêu ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Nguyễn Xuân T và Cần Thanh H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nguyễn Xuân T là người làm công cho anh Phạm Minh H, hai người có mối quan hệ làm việc với nhau. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhau qua lời nói mà bị cáo T đã dùng hung khí nguy hiểm chém anh H. Khi anh Thảo đi đến thì T cũng chém luôn. Bị cáo T gây thương tích cho anh H 28%, gây thương tích cho anh Thảo 6%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải cách ly cả 02 bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo cho các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

Mặc dù cả hai bị cáo T và Hu có hành vi vi phạm và bị truy tố cùng một tội danh và cùng trong khung hình phạt như nhau (theo điểm đ khoản 2 *(thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1)* Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét tính chất, mức độ vi phạm của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Xuân T là người trực tiếp, chủ động tham gia xô xát, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho cả 02 bị hại Phạm Minh H và Nguyễn Xuân Thảo. Còn bị cáo Hu là người nghe theo T, chờ T đến trước khi gây án và chờ T đi sau khi T gây án, không trực tiếp tham gia xô xát, đánh, chém nhau. Trong vụ án này, bị cáo Hu chỉ có vai trò là người giúp sức. Vì vậy, bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Hu là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Xuân T và bị cáo Cần Thanh H được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Riêng Cần Thanh Hu, sau khi phạm tội đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú; người bị hại là anh H và anh Thảo có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo Hu được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét thấy nhân thân bị cáo tốt, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Hu.

[6] Về dân sự: Bị hại Phạm Minh H yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền là: 75.642.000 đồng. Trong đó, tiền chi phí nằm viện: 2.997.000 đồng; tiền thuốc: 645.000 đồng; tiền mất thu nhập ngày công lao động: 700.000đ x 60 ngày = 42.000.000; tiền tổn thất tinh thần: 30.000.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Xuân Thảo yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền là: 47.841.000 đồng. Trong đó, tiền chi phí nằm viện: 2.500.000 đồng; tiền thuốc:

341.000 đồng; tiền mất thu nhập ngày công lao động: $500.000đ \times 60 \text{ ngày} = 30.000.000 \text{ đồng}$; tiền tổn thất tinh thần: 15.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Phạm Minh H, Hội đồng xét xử xét thấy: Về khoản chi phí nằm viện 2.997.000 đồng và tiền thuốc 645.000 đồng là có hóa đơn chứng từ thanh toán rõ ràng nên cần chấp nhận. Đối với khoản tiền bồi thường mất thu nhập, anh H không chứng minh được thời gian điều trị thương tích và nghỉ dưỡng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Với tình hình việc làm và thu nhập của người làm nghề xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng hiện tại là 500.000 đồng/mỗi ngày. Với mức độ thương tích của anh H thì thời gian điều trị và nghỉ dưỡng là 40 ngày ($500.000đ \times 40 \text{ ngày}$) = 20.000.000 đồng; Về tiền bồi thường tổn thất tinh thần: Tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định “...mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Với tỷ lệ thương tích của anh Phạm Minh H. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng mức bồi thường tổn thất tinh thần là 10 lần của mức lương cơ sở là phù hợp. Như vậy số tiền về tiền bồi thường tổn thất tinh thần của anh H được chấp nhận là: 1.800.000 đồng (mức lương cơ sở hiện tại nay) $\times 10 \text{ lần} = 18.000.000 \text{ đồng}$.

Do vậy, mức yêu cầu các khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe của anh H được chấp nhận là: 2.997.000 đồng + 645.000 đồng + 20.000.000 đồng + 18.000.000 đồng = 41.642.000 đồng.

2. Đối với yêu cầu của anh Nguyễn Xuân Thảo, Hội đồng xét xử xét thấy: Về khoản tiền thuốc thì bị hại có nộp hóa đơn chứng từ là 341.000 đồng, nên cần chấp nhận yêu cầu này. Đối với khoản yêu cầu bồi thường về tiền viện phí 2.500.000 đồng bị hại không có hóa đơn, nhưng mức yêu cầu này Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên chấp nhận. Đối với khoản yêu cầu về mất thu nhập là 30.000.000 đồng ($500.000đ \times 60 \text{ ngày}$), anh Thảo không chứng minh được thời gian điều trị và nghỉ dưỡng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng với tỷ lệ thương tích của anh Thảo thì thời gian điều trị và nghỉ dưỡng là 20 ngày, nên khoản tiền mất thu nhập được chấp nhận là: $500.000đ \times 20 \text{ ngày} = 10.000.000 \text{ đồng}$ là phù hợp. Đối với khoản yêu cầu về tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng với tỷ lệ thương tích 6% (ở ngón tay) nên khoản yêu cầu được chấp nhận: $1.800.000đ$ (mức lương cơ sở hiện tại nay) $\times 3 \text{ lần} = 5.400.000 \text{ đồng}$ là phù hợp.

Số tiền bị hại Nguyễn Xuân Thảo yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe được Hội đồng xét xử chấp nhận là: 341.000 đồng + 2.500.000 đồng + 10.000.000 đồng + 5.400.000 đồng = 18.241.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền cả 02 bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường được Hội đồng xét xử chấp nhận là: 41.642.000 đồng (bồi thường cho anh H) + 18.241.000 đồng (bồi thường cho anh Thảo) = 59.883.000 đồng.

Cả 02 bị cáo Nguyễn Xuân T và Cần Thanh H phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bị hại trong vụ án này. Tuy nhiên, xét về mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy bị cáo T có vai trò chính trong việc xâm phạm sức khỏe cho cả 02 bị hại. Vì vậy, bị cáo T phải chịu bồi thường 60% mức yêu cầu của các bị hại, bị cáo Hu chịu bồi thường 40% mức yêu cầu của các bị hại là phù hợp. Cụ thể:

- Nguyễn Xuân T phải bồi thường cho anh Phạm Minh H số tiền là: $41.642.000đ \times 60\% = 24.985.200$ đồng. Anh H đã nhận được số tiền bồi thường 4.500.000 đồng. Bị cáo T phải tiếp tục bồi thường cho anh H số tiền còn lại là 20.485.200 đồng; Bị cáo T bồi thường cho anh Nguyễn Xuân Thảo số tiền: $18.241.000đ \times 60\% = 10.944.600$ đồng. Anh Thảo đã nhận được số tiền bồi thường 4.500.000 đồng. Bị cáo T phải tiếp tục bồi thường cho anh Thảo số tiền còn lại là 6.444.000 đồng.

* Tổng số tiền bị cáo T phải tiếp tục bồi thường cho anh H và anh Thảo là: $20.485.200đ + 6.444.000đ = 26.929.200$ đồng.

- Cần Thanh H phải bồi thường cho anh H số tiền là: $(41.642.000đ \times 40\%) = 16.656.800$ đồng. Anh H đã nhận được số tiền bồi thường 2.500.000 đồng. Bị cáo Hu phải tiếp tục bồi thường cho anh H số tiền còn lại là $(16.656.800đ - 2.500.000đ) = 14.156.800$ đồng; bồi thường cho anh Thảo số tiền: $18.241.000đ \times 40\% = 7.296.400$ đồng. Anh Thảo đã nhận được số tiền bồi thường 2.500.000 đồng. Bị cáo Hu phải tiếp tục bồi thường cho anh Thảo số tiền còn lại là: $(7.296.400đ - 2.500.000đ) = 4.976.400$ đồng.

* Tổng số tiền bị cáo Hu còn phải tiếp tục bồi thường cho anh H và anh Thảo là: $(14.156.800 \text{ đồng} + 4.976.400 \text{ đồng}) = 19.133.200$ đồng.

Tại phiên tòa, các bị hại Phạm Minh H và Nguyễn Xuân Thảo vắng mặt. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Đơn xin xét xử vắng mặt của anh H và anh Thảo thì cả 02 bị hại đều đã bãi nại, không yêu cầu bị cáo Cần Thanh H tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[7] Về vật chứng: Hội đồng xét xử sẽ xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) con dao dài 47 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại; 01 (một) đôi giày vải; 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) áo thun màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh; 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng bạc; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) cục gạch, bị bể vỡ một phần; 01 (một) ống nước chất liệu nhựa.

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 11, màu trắng: Đây là tài sản của cá nhân bị cáo T không liên đến tội phạm, nên cần trả lại cho Nguyễn Xuân T.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 43C2-061.84 do Cần Thanh H đứng tên chủ sở hữu. Mặc dù Hu có sử dụng xe này để chở

bị cáo T đi trước và sau khi gây án. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Hu vì nể tình anh em mà nghe theo lời nên chờ bị cáo T đi. Mặt khác, Hu làm thợ sơn, chiếc xe là phương tiện để đi làm ăn kiếm sống. Hội đồng xét xử thấy rằng nên tạo điều kiện cho bị cáo sau khi chấp hành án xong có phương tiện làm ăn lo cho cuộc sống, hòa nhập với cộng đồng. Điều này cũng thể hiện tính nhân văn của nhà nước ta, do vậy cần trả lại chiếc xe nói trên cho bị cáo Hu.

[8] Đối với Nguyễn Xuân Hội: Trong lúc bị cáo T đang bức tức vì cHuện anh Phạm Minh H chưa chịu thanh toán tiền công cho T thì Hội có nói là anh H cũng không chịu thanh toán tiền công cho Hội nên bị cáo T càng tức giận và gọi điện nói nặng lời với anh H rồi sau đó xảy ra cHuện xô xát. Tuy nhiên, Hội chỉ vô tình nói cHuện với T chứ không có lời lẽ kích động, xúi dục T đánh anh H. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý đối với Nguyễn Xuân Hội là có cơ sở.

[9] Về án phí:

- Các bị cáo Nguyễn Xuân T và Cần Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí là: $26.929.200đ \times 5\% = 1.346.460$ đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật hình sự (đối với Nguyễn Xuân T);

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự (đối với Cần Thanh Hu);

- Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Cần Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2023.

- Xử phạt bị cáo Cần Thanh H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 28 tháng 9 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) con dao dài 47 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại; 01 (một) đôi giày vải; 01 (một) áo thun màu đen + 01 (một) áo thun màu trắng + 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh + 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng bạc + 01 (một) đôi dép màu đen + 01 (một) cục gạch, bị bể vỡ một phần + 01 (một) ống nước chất liệu nhựa.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân T 01 (một) điện thoại Iphone 11, màu trắng, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho Cần Thanh H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 43C2-061.84, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2023).

4. Về Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường cho anh Phạm Minh H số tiền: 20.485.200 đồng và bồi thường cho anh Nguyễn Xuân Thảo số tiền: 6.444.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bị cáo T phải bồi thường thiệt hại cho anh H và anh Thảo là: 26.929.200 đồng (hai mươi sáu triệu chín trăm hai chín ngàn hai trăm đồng)

5. Về án phí: - Các bị cáo Nguyễn Xuân T và Cần Thanh Hu, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

- Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.346.460 đồng

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/01/2024. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan T.H.A hình sự Công an TP. Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Dân